

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – HƯNG YÊN

Căn cứ Điều 149, 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Luật phí và lệ phí.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 228/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 07 năm 2026 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Trường X, sinh năm: 1988

Địa chỉ: Thôn N, xã N, tỉnh Hưng Yên.

- Chị Nguyễn Thị Bình M, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Số E H, Tổ A, Phường V, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Con chung của anh X và chị M): Cháu Nguyễn Đăng K, sinh ngày: 28/01/2022.

Địa chỉ: Thôn N, xã N, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện theo pháp luật cho cháu K: Anh Nguyễn Trường X – Bố đẻ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trường X và chị Nguyễn Thị Bình M kết hôn trên cơ sở hai bên đều tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên (nay là xã N, tỉnh Hưng Yên) vào ngày 02/03/2021. Anh, chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn do tính cách không hòa hợp, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống dẫn đến nhiều bất đồng, không hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, anh chị đã ly thân, không còn

quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay anh X và chị Minh xác Đ tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa anh X và chị M đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu của anh, chị về việc công nhận thuận tình ly hôn là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Trường X và chị Nguyễn Thị Bình M đều xác nhận anh, chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Đăng K, sinh ngày 28/01/2022. Ly hôn, anh X và chị M thỏa thuận thống nhất giao cháu K cho anh X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động; chị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn. Sau ly hôn chị M được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Xét thấy việc thỏa thuận nuôi dưỡng, chăm sóc con chung sau ly hôn của anh X và chị M là tự nguyện, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của mỗi bên và quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận sự tự nguyện này.

[3] Về tài sản chung, công nợ, công sức, đất nông nghiệp: Anh Nguyễn Trường X và chị Nguyễn Thị Bình M đều xác nhận anh, chị không có gì chung và thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Trường X và chị Nguyễn Thị Bình M thỏa thuận thống nhất để anh X chịu toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật nên sẽ chấp nhận sự thỏa thuận này của anh chị.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trường X và chị Nguyễn Thị Bình M đều thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Trường X và chị Nguyễn Thị Bình M cùng xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Đăng K, sinh ngày 28/01/2022. Ly hôn, anh X và chị M thỏa thuận thống nhất giao cháu Nguyễn Đăng K cho anh X được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động; chị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau ly hôn chị M được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung, công nợ, công sức và đất nông nghiệp: Anh X và chị M cùng xác nhận không có gì chung và thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Hai bên thỏa thuận thống nhất để anh Nguyễn Trường X nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Đối trừ 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí anh X đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0000465 ngày 21 tháng 07 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên, anh X đã nộp đủ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 4 – Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên;
(Đăng ký kết hôn ngày 02/03/2021 tại UBND xã Long Hưng, huyện Văn Giang (cũ));
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thoa